

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Yêu cầu công nhận di chúc hợp pháp”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Châu Thạch

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Tâm – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Dân sự số 01/2025/TLST-VDS về việc “Yêu cầu công nhận di chúc hợp pháp” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc Dân sự số 181/2025/QĐ-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

- Ông Tôn Thất Đ, sinh năm: 1966; địa chỉ: C Kim Ber Terrace F, USA.
- Bà Tôn Nữ Thoại Q (M), sinh năm: 1969; địa chỉ: E A, H, USA.
- Bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), sinh năm: 1970; địa chỉ: C R, S, CA I, USA.
- Bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (I), sinh năm: 1971; địa chỉ: D L, H, CA 92649, USA.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc Dân sự: Ông Trần Quang H, sinh năm: 1966; địa chỉ: số E, đường N, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền được T5 tại S, Hoa Kỳ chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự số 1002M1A, quyền số 01/2025 – SCT/HĐ, GD ngày 10/02/2025 và Hợp đồng ủy quyền số 452, quyền số 01/2025 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C1 chứng nhận ngày 24/02/2025), có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1; địa chỉ: số G, đường N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Huy T1, là người đại diện theo pháp luật (Trưởng Văn phòng), vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo nội dung đơn yêu cầu giải quyết việc Dân sự của ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q, bà Tôn Nữ Thoại C, bà Tôn Nữ Quỳnh Q1, lời trình bày tại phiên họp của ông Trần Quang H, người đại diện theo ủy quyền ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q, bà Tôn Nữ Thoại C, bà Tôn Nữ Quỳnh Q1, thì: Cụ Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1931, chết ngày 17/10/2021, không có chồng, không có con ruột, con nuôi nào khác, cha mẹ của cụ đã chết từ lâu. Trước khi chết cụ T2 có khối tài sản là căn nhà có diện tích xây dựng 55,66m² tọa lạc trên quyền sử dụng đất có diện tích 900,06m² thuộc thửa 404 (gốc 134 + 114), tờ bản đồ số 22 (C69-IV-A-d), tọa lạc tại số A, đường H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 743602 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 22/6/2012 mang tên Nguyễn Thị T2.

Ngày 05/4/2018 cụ T2 lập di chúc để lại toàn bộ khối tài sản nói trên cho ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q, bà Tôn Nữ Thoại C, bà Tôn Nữ Quỳnh Q1. Ngoài ra, theo nội dung của bản di chúc này thì cụ T2 còn để lại cho các đương sự nói trên căn nhà có diện tích sàn là 174,9m² tọa lạc trên diện tích đất 42,3m² thuộc thửa số 70, tờ bản đồ số 20, tọa lạc tại số A, đường N, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, di chúc có hai người làm chứng là bà Bạch Thị L và ông Nguyễn Duy Hoàng T3. Các đồng thừa kế nêu trên có quyền thừa hưởng và định đoạt di sản của cụ T2 theo quy định của pháp luật về thừa kế di chúc; nếu một trong các đồng thừa kế (04 đồng thừa kế) qua đời thì người thừa kế thay thế phải là con ruột (tức là cháu ruột của cụ Nguyễn Thị T2). Đối với căn nhà và quyền sử dụng đất tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được mở thừa kế và làm thủ tục đăng ký biến động sang tên cho ông Đ.

Để có cơ sở mở thừa kế, ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q, bà Tôn Nữ Thoại C, bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 đề nghị Tòa án công nhận di chúc ngày 05/4/2018 được Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 xác nhận cùng ngày có hiệu lực pháp luật để các ông, bà được quyền liên hệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký biến động, sang tên, cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất đối với khối tài sản nói trên theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Cụ Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1931, chết ngày 17/10/2021 theo trích lục khai tử số 230/TLKT - BS ngày 09/5/2022 của Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố Đ, nơi chết: tại số nhà A, đường H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, đăng ký khai tử số 65 ngày 18/10/2021.

Trước khi chết, cụ T2 lập di chúc ngày 05/4/2018, được Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 xác nhận cùng ngày với nội dung để lại toàn bộ khối tài sản là căn nhà có diện tích xây dựng 55,66m² tọa lạc trên quyền sử dụng đất có diện tích 900,06m² thuộc thửa 404 (gốc 134 + 114), tờ bản đồ số 22 (C69-IV-A-d), tọa lạc tại số A, đường H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 743602 do Ủy ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 22/6/2012 mang tên cụ Nguyễn Thị T2 cho ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (Quyên T), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (Ivyq T). Do đó các đồng thừa kế nói trên yêu cầu Tòa án giải quyết việc Dân sự yêu cầu di chúc nói trên là hợp pháp.

[2] Qua xem xét thấy rằng:

[2.1] Di chúc do cụ T2 lập ngày 05/4/2018, được Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 xác nhận cùng ngày thể hiện “..Bà Nguyễn Thị T2 có đến Văn phòng Luật sư của tôi và yêu cầu tôi ghi chép lại toàn bộ nội dung di chúc mà bà muốn lập di chúc cho bốn đồng thừa kế có tên bên trên. Tại thời điểm bà T2 yêu cầu, theo sự nhận biết của tôi, bà T2 có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Nội dung di chúc phù hợp với quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội, đồng thời di chúc của bà có hai người làm chứng. Sau khi tôi ghi chép nội dung di chúc theo ý nguyện của bà Nguyễn Thị T2, bà T2 đã được tôi đọc lại nội dung di chúc và bà thống nhất, cam kết rằng đó chính là ý nguyện của bà. Hai người làm chứng cũng đã đọc lại toàn bộ di chúc cho bà T2 nghe thêm một lần nữa và bà xác nhận và đồng ý toàn bộ nội dung di chúc. Người lập di chúc và người làm chứng ký vào di chúc trước sự chứng kiến của tôi...”. Tại trang 03 phần ký và điểm chỉ của người lập di chúc thể hiện “di chúc gồm ba tờ - ba trang, được lập thành hai bản chính. Một bản tôi giữ và một bản lưu tại Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1”, tại trang 05 của di chúc, phần xác nhận của Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 thể hiện “Di chúc này được lập thành hai bản chính (gồm năm tờ - năm trang), người lập di chúc giữ một bản và một bản lưu tại Văn phòng Luật sư”.

[2.2] Tại văn bản trình bày ngày 10/4/2025 của người đại diện hợp pháp của Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 thể hiện “Vào ngày 05/4/2018 bà Nguyễn Thị T2 có đến Văn phòng Luật sư của tôi và đề nghị tôi ghi chép toàn bộ nội dung di chúc mà bà mong muốn di chúc tài sản của bà sau khi bà qua đời. Do đã có tư vấn lúc trước của tôi nên bà T2 có đi khám sức khỏe vào ngày 04/4/2018. Trung tâm Y tế Đ1 có cấp cho bà T2 Giấy khám sức khỏe số 990/GKSK 4/4/18, kết luận bà có đủ sức khỏe, đủ điều kiện làm di chúc. Khi lập di chúc, bà T2 có tinh thần minh mẫn, sáng suốt, sức khỏe tốt có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; Bà có thể tự đọc di chúc và ký, ghi rõ họ tên. (Đính kèm hình ảnh). Tài sản bà di

chúc có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 743602 ngày 22/6/2012 mang tên bà Nguyễn Thị T2”.

[2.3] Quá trình giải quyết, ông Nguyễn Huy T1, trình bày: Tại di chúc ngày 05/4/2018 của cụ Nguyễn Thị T2 do ông Nguyễn Huy T1, là người đại diện theo pháp luật của Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1, xác nhận, tại di chúc thể hiện trang 03 phần ký và điểm chỉ của người lập di chúc *“di chúc gồm ba tờ - ba trang, được lập thành hai bản chính. Một bản tôi giữ và một bản lưu tại Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1”*, tại trang 05 của di chúc, phần xác nhận của Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 thể hiện *“Di chúc này được lập thành hai bản chính (gồm năm tờ - năm trang), người lập di chúc giữ một bản và một bản lưu tại Văn phòng luật sư”*. Việc thể hiện 03 tờ - 03 trang và 05 tờ 05 trang là từ trang 01 đến trang 03 là phần ký và điểm chỉ của người để lại di chúc, còn đối với phần 05 tờ - 05 trang là bao gồm phần xác nhận của Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1, tổng số trang của di chúc là 05 trang.

[2.4] Theo lời trình bày của người làm chứng là bà Bạch Thị L và ông Nguyễn Hoàng Duy T4 thì tại thời điểm ký di chúc cụ T2 có mặt tại Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 và cụ T2 minh mẫn, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, di chúc thể hiện đúng theo ý chí của cụ T2 và cụ đã được nghe đọc lại di chúc, đồng ý ký tên và điểm chỉ tại di chúc ngày 05/4/2018.

[2.5] Theo quy định từ Điều 624 đến Điều 648 Bộ luật Dân sự năm 2015 về thừa kế theo di chúc thì *“Di chúc bằng văn bản bao gồm nhiều hình thức: di chúc bằng văn bản không có người làm chứng, có người làm chứng, có công chứng, có chứng thực”*. Theo đó, di chúc hợp pháp khi đảm bảo các quy định tại Điều 630 và Điều 634 Bộ luật Dân sự năm 2015; hai người làm chứng là bà Bạch Thị L và ông Nguyễn Hoàng Duy T4 đã làm chứng cho việc lập di chúc này. Theo quy định của pháp luật thì Văn phòng Luật sư không có thẩm quyền công chứng, chứng thực, xác nhận nội dung di chúc; tuy nhiên đối với di chúc mà cụ T2 lập đảm bảo quy định tại các Điều 630 và 634 nói trên; do vậy việc xác nhận của Văn phòng Luật sư Nguyễn Huy T1 không ảnh hưởng đến giá trị của di chúc vừa nêu.

[2.6] Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 13/6/2025 thì hiện trạng diện quyền sử dụng đất 900,06m² thuộc thửa 404 (góc 134 + 114), tờ bản đồ số 22 (C69-IV-A-d), tọa lạc tại số A, đường H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, trên đất có 01 căn nhà cũ, hiện nay không ai ở, toàn bộ diện tích đất đang do các đồng thừa kế quản lý.

[3] Như vậy việc ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (M1), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (Ivyq T) yêu cầu tuyên bố di chúc ngày 05/4/2018 có hiệu lực pháp luật là có căn cứ chấp nhận.

[4] Đối với đất ở diện tích 42,30m² thuộc thửa 70, tờ bản đồ số 20 và nhà ở diện tích sàn 174,9m² (nhà ở căn hộ), kết cấu tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT, 03 tầng + Lửng + sân thượng tọa lạc tại số A, đường N, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 797702716007193 do Ủy ban nhân dân thành phố H cấp ngày 01/12/2008 mang tên cụ Nguyễn Thị T2, đã được đăng ký biến động sang tên ông Tôn Thất Đ ngày 14/9/2022 nên không đề cập.

[5] Về chi phí tố tụng: chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.200.000đ (ông H đã tạm nộp và được Tòa án quyết toán xong. Xét việc xem xét, thẩm định tại chỗ là cần thiết cho việc giải quyết việc Dân sự nên cần buộc ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (M1), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (Ivyq T) phải chịu chi phí vừa nêu là phù hợp.

[6] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (M1), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (Ivyq T) mỗi người phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc Dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 27, các Điều 361, 362, 363, 367 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 624, 625, 626, 627, 628, 630, 631, 632, 634 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (M1), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (I1) về việc: “*Yêu cầu tuyên bố di chúc hợp pháp*”.

2. Công nhận di chúc do cụ Nguyễn Thị Thu L1 ngày 05/4/2018 là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật.

Ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (M1), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (Ivyq T) được quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký kê khai, đăng ký biến động để được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất đối với căn nhà có diện tích xây dựng là 55,66m² tọa lạc trên lô đất có tổng diện tích 900,06m² thuộc thửa 404 (góc 134 + 114), tờ bản đồ số 22 (C69-IV-A-d), tọa lạc tại số A, đường H, Phường F, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 743602 do Ủy ban nhân dân thành

phổ Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 22/6/2012 mang tên cụ Nguyễn Thị T2 theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Dân sự: Ông Tôn Thất Đ, bà Tôn Nữ Thoại Q (M1), bà Tôn Nữ Thoại C (Christine Tonnu T), bà Tôn Nữ Quỳnh Q1 (Ivyq T) mỗi người phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc Dân sự sơ thẩm; được trừ vào số tiền 1.200.000đ tạm ứng lệ phí giải quyết việc Dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009655 ngày 24/3/2025 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng (ông Trần Quang H nộp thay). Ông Đ, bà Thoại Q (M1), bà Thoại C (Christine Tonnu T), bà Quỳnh Q1 (Ivyq T) đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc Dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc Dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng Ttr, Ktr & THA (01);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Đương sự (05);
- Lưu: bộ phận lưu trữ, hồ sơ (03).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Châu Thạch